

Bản án số: 90/2024/HS-ST
Ngày: 22-8-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Sơn

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Đặng Thị Ngọc Hằng
- Bà Lê Thị Xuân Mai

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hồng Ngọc – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Lê Quốc Vương – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 93/2024/TLST-HS ngày 02 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 107/2024/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

Tất Ngọc H, giới tính: Nữ; Sinh năm 1975, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: số Z đường H, Phường B, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hóa: 01/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Tất Tô H1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị T (đã chết); có chồng Huỳnh Lộc G và 02 con Huỳnh Ngọc Kim N (sinh năm 2004), Huỳnh Tất T1 (sinh năm 2009); Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị cầm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 13/4/2024.

(Bị cáo có mặt)

Bị hại: Bà Trần Thị Hoài T2, sinh năm 2000

Địa chỉ: số S đường Q, Phường T, Quận V, TP. Hồ Chí Minh

(Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Huỳnh Lộc G, sinh năm, sinh năm 1966

Địa chỉ: số C đường Đ, Phường M, Quận M, TP. Hồ Chí Minh.

(Có mặt)

2. Chị Huỳnh Thị Kim N, sinh năm 2004

HKTT: số Z đường H, Phường B, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh.

(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 10 phút ngày 10/02/2024, Tất Ngọc H cùng chồng là Huỳnh Lộc G và 02 con là Huỳnh Ngọc Kim N, Huỳnh Tất T1 đi 02 xe máy hiệu Honda Vision biển số 59U2-337.** và xe Honda AirBlade biển số 59U2-548.** đến chùa V tại số B đường K, Phường T, Quận 3 để lễ Phật. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, Tất Ngọc H đi đến khu vực chánh điện của chùa quỳ lễ Phật thì nhìn thấy 01 giỏ xách hiệu Vascara, màu đen của chị Trần Thị Hoài T2 để cách H khoảng 01 mét nên nảy sinh ý định trộm cắp rồi lén lút lấy giỏ xách cầm trên tay rồi đi ra khỏi chánh điện. Sau đó, H nói G, N và T1 lấy xe máy để đi chùa X thì cả ba người lấy xe máy ra trước cổng chùa. Tại khu vực cổng, H nói với G là mới nhặt được giỏ xách và kêu G mở cốp xe để H cất giỏ xách. Sau đó, H cùng G, N, T1 đi 02 xe máy qua chùa X tại đường Q, Phường T, Quận 3 lễ Phật. Khi H cùng G, N, T1 đến bãi xe chùa X, H kêu G mở cốp xe Air Blade để H lấy giỏ xách của chị T2 cầm trên tay vào chùa lễ Phật. Khi lễ Phật xong, H nói N mở cốp xe Vision để H cất giỏ xách. Sau đó, N chở H bằng xe Vision, còn G chở T1 bằng xe Air Blade khi đến đường Nguyễn Thông thì N nghe tiếng điện thoại trong cốp xe Vision rung, nghĩ là ai đó gọi điện thoại cho H nên N nói H biết thì H kêu N và G dừng xe lại. H nói N mở cốp xe Vision để H lấy giỏ xách rồi H cầm giỏ xách đi qua phía G đang dừng xe Air Blade, còn N và Thăng đứng bấm điện thoại kế bên xe Vision. H mở giỏ xách ra thì thấy điện thoại rung do có cuộc gọi đến. H biết là chủ giỏ xách gọi đến nên không nghe máy. H kiểm tra trong giỏ xách có số tiền gồm 01 tờ 500.000 đồng, 01 tờ 200.000 đồng, 01 tờ 10.000 đồng, 02 tờ 5.000 đồng, 02 bao lì xì trong mỗi bao 500.000 đồng, 01 thẻ ATM. Do điện thoại của chị T2 vẫn rung nên H nói G tắt nguồn, tháo simcard. G tắt nguồn, tháo simcard trong điện thoại ra rồi đưa lại điện thoại và simcard cho H giữ. Sau đó, H để giỏ xách vào cốp xe Vision rồi 04 người đi chùa Hoằng Pháp. Trên đường đi, Cơ quan Công an đã gọi cho G yêu cầu G và H đến Công an Phường T và H đã giao nộp lại giỏ xách của chị T2 cho Công an Phường T lập hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 3 xử lý.

Quá trình điều tra, bị cáo Tất Ngọc H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 20/KL-HĐĐGTS ngày 06/3/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 3, xác định tại thời điểm tháng 02/2024:

- Chiếc điện thoại hiệu Iphone 11, dung lượng 64 Gb, màu tím, đã qua sử dụng, trị giá 5.267.000 đồng.

- Túi xách nhãn hiệu Vascara màu đen, kiểu dáng xách tay hình bán nguyệt, chất liệu vân cá sấu, mã sản phẩm TOT0106, kích thước size S, đã qua sử dụng. trị giá 464.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Trần Thị Hoài T2 đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số 90/CT-VKS-HS ngày 28 tháng 6 năm 2024 Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 đã truy tố bị cáo Tất Ngọc H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Tất Ngọc H có lời khai phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Lời nói sau cùng, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 vẫn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị xử phạt bị cáo Tất Ngọc H từ 09 đến 12 tháng tù Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra Công an Quận 3, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 3, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự và thủ tục theo đúng quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tố tụng cũng như người tiến hành tố tụng. Xác định, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Xét, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị hại, của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 12 giờ ngày 10/02/2024, trong khi đang đi lễ tại Chùa V số B đường K, Phường T, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, phát hiện bị hại Trần Thị Hoài T2 có sơ hở trong khâu quản lý tài sản, bị cáo Tất Ngọc H đã lén lút chiếm đoạt một giỏ xách trị giá 464.000 đồng của bà T2 bên trong có 01 điện thoại Iphone 11 trị giá 5.267.000 đồng và số tiền 1.720.000 đồng là đã phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017

[3] Bị cáo H là người đã trưởng thành có năng lực trách nhiệm hình sự, nên bị cáo biết rõ việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là hành vi sai

trái, vi phạm pháp luật hình sự. Tuy nhiên, vì tham lam nhất thời nên bị cáo thực hiện.

[4] Hành vi mà bị cáo đã gây ra đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp đối với tài sản được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương nên cần phải xử lý theo pháp luật hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt lần phạm tội này là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi và giao trả cho bị hại nên thiệt hại xảy ra là không lớn. Vì vậy, khi lượng hình cần áp dụng các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[7] Căn cứ nhân thân, tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, xét thấy cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo đối với bị cáo là thể hiện sự khoan hồng của Pháp luật. Tạo điều kiện cho bị cáo được tự sửa chữa lỗi lầm của bản thân nhưng cũng không làm giảm đi sự răn đe giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu hồi được tài sản và giao trả đầy đủ cho bị hại bà Trần Thị Hoài T2. Sau khi được giao trả tài sản, bà T2 không yêu cầu bị cáo phải bồi thường. Nên Hội đồng xét xử không phải xem xét về trách nhiệm bồi thường.

[9] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 túi xách màu đen hiệu Vascara, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 dung lượng 64GB, màu tím. Điện thoại có gắn ốp lưng màu đen, tiền mặt 1.720.000 đồng, 01 thẻ ATM ngân hàng BIDV mang tên Trần Thị Hoài T2. Là số tài sản bị cáo đã chiếm đoạt. Sau khi thu hồi, Cơ quan điều tra đã trao trả cho bị hại Trần Thị Hoài T2 là đúng quy định.

- Đối với 01 xe máy hiệu Honda Vision, màu đỏ nâu, biển số: 59U2-337.**, số máy: JF86****9976, số khung: RL.HJF*****14321; 01 xe máy hiệu Honda Air Blade, màu xanh đen, biển số: 59U2-548.**, số máy: JK14****7031, số khung: RLHJK*****15537 qua điều tra xác định không liên quan đến vụ án. Cơ quan điều tra đã trao trả cho chủ sở hữu là ông Huỳnh Lộc G là có căn cứ.

- Đối với 01 bộ quần áo dài gồm 01 áo dài màu hồng và 01 quần màu hồng, 01 bộ quần áo dài gồm 01 áo dài màu trắng in họa tiết màu nâu và 01 quần màu nâu, 01 bộ quần áo gồm áo sơ mi dài tay màu tím và quần vải màu xám thu giữ của bị cáo, hiện không còn giá trị sử dụng và bị cáo cũng không yêu cầu được nhận lại nên cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Đối với ông Huỳnh Lộc G, bà Huỳnh Ngọc Kim N, quá trình điều tra Cơ quan điều tra xác định không có căn cứ xác định có đồng phạm với bị cáo Tất Ngọc H nên không xử lý hình sự là có căn cứ.

[11] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Tất Ngọc H phải chịu là 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Tất Ngọc H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Tất Ngọc H 09 (*chín*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01(*một*) năm 06 (*sáu*) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Tất Ngọc H cho Ủy ban nhân dân Phường B, Quận 3 để giám sát, giáo dục bị cáo trong suốt thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo Tất Ngọc H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Tất ngọc H cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy các vật chứng sau:

- 01 bộ quần áo dài gồm: 01 áo dài màu hồng và 01 quần màu hồng;
- 01 bộ quần áo dài gồm: 01 áo dài màu trắng in họa tiết màu nâu và 01; quần màu nâu;
- 01 bộ quần áo gồm: Áo sơ mi dài tay màu tím và quần vải màu xám.

(*Các tài sản nêu trên được ghi trong Quyết định chuyển vật chứng số 82/QĐ-VKS-Q3 ngày 28/6/2024 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 3*)

Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

- Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Tất Ngọc H phải chịu là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Áp dụng Điều 331, Điều 333, Điều 336 và Điều 337 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Huỳnh Lộc G có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Huỳnh Thị Kim N có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- VKSND Quận 3;
- TAND TP.HCM ;
- Chi cục THADS Quận 3;
- Công an Quận 3;
- PC53-CATP.HCM
- Lưu: VP, hồ sơ (Ngọc).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thanh Sơn